TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 03/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Lan Nhung;

Bà Trần Thị Hằng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Khắc Duy - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Đức T, sinh năm 1994, tại Quảng Trị; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Đức L1, sinh năm 1966; Con bà: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 02 chị, em, lớn nhất sinh năm 1992 nhỏ nhất là bị cáo; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Võ Đức T bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà từ ngày 03/8/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/8/2021 Võ Đức T sinh năm 1994 không có nơi cư trú ổn định (sống lang thang) đi bộ một mình từ Thành phố Đ theo quốc lộ 27 để về huyện B, tỉnh B. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày T đi đến thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện một ngôi nhà xây đang mở cửa, căn nhà này của bà Phạm Thị Mai H nên T đi vào để xin nước uống. T đi vào trong nhà và gọi thì không thấy ai trả lời. T quan sát xung quanh thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 49D1- 36723 có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô này để làm phương tiện đi về tỉnh Bình Phước. Sau đó T quay xe mô tô ra hướng cổng rồi ngồi lên xe nổ máy để đi về hướng tỉnh lộ 725 để đi về huyện D, tỉnh Lâm Đồng. T điều khiển xe mô tô đi đến địa phận giáp ranh giữa tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đắk Nông thì gặp chốt kiểm dịch Covid 19 thì cán bộ tại chốt không cho T đi qua vì không có phiếu xét nghiệm Covid 19. Sau đó T điều khiển xe đi về hướng xã Đ huyện D, tỉnh Lâm Đồng để tìm trung tâm y tế xét nghiệm. Quá trình điều khiển chiếc xe mô tô trên thì bị cơ quan Công an kiểm tra và T đã khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 49D1- 36723 tại thôn T, xã T, huyện L vào ngày 02/8/2021.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng-xanh biển số 49D1- 367.23.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị cáo Võ Đức T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng-xanh biển số 49D1- 367.23 thuộc sở hữu của Nguyễn Văn L đầu năm 2021 Lợi cho anh ruột là Nguyễn Văn T2 làm phương tiện đi lại nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh T1.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 đã nhận lại T sản nên anh không có yêu cầu gì.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đức T đã khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2021 Võ Đức T không có nơi cư trú ổn định(sống lang thang) đi bộ một mình từ Thành phố Đ theo quốc lộ 27 để về huyện B, tỉnh B. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày T đi đến thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng khi đi qua ngôi nhà xây đang mở cửa của bà Phạm Thị Mai H nên T đi vào để xin nước uống. T đi vào trong nhà và gọi thì không thấy ai trả lời. T quan sát xung quanh thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 49D1- 36723 có cắm sẵn chìa khóa T đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô này để làm phương tiện đi về tỉnh Bình Phước. Quá trình điều khiển chiếc xe mô tô trên thì bị cơ quan Công an kiểm tra và T đã khai nhận vào ngày 02/8/2021 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 49D1- 36723 tại thôn T, xã T huyện L.

Tại bản kết luận định giá số 65 ngày 04/8/2021 Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyên Lâm Hà kết luận chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49D1- 36723 có trị giá 11.750.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các T liệu, chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án, xác định: do không có việc làm, sống lang thang nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 49D1- 36723 của anh Nguyễn Văn T2 để làm phương tiện đi về tỉnh Bình Phước.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Đức T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng phạm luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, liều lĩnh được thực hiện với lỗi cố ý và thể hiện quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, hành vi của bị cáo đã

xâm phạm đến quyền sở hữu về T sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ra sự nghi ngờ làm mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút, bí mật trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 49D1-36723 của anh Nguyễn Văn T2, T sản có trị giá 11.750.000đồng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo là dân lao động làm thuê, bị cáo không có nơi cư trú ổn định, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, T sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo Võ Đức T ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện suy ngẫm, cảnh tỉnh, nhìn nhận lại bản thân đồng thời bị cáo có thời gian để, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội biết tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại anh T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà đã ra quyết định trả cho anh T1 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49D1- 36723 cho anh Nguyễn Văn T2. Anh T1 không yêu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Võ Đức T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đức T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Đức T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/03/2022). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Anh